

Bản án số: 28/2022/HSST

Ngày: 27-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiệu

2. Bà H'Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo- Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 32/2022/QĐST-HS ngày 13-4-2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2022/QĐST-HS ngày 22-4-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân C, sinh năm: 1998 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn N (nay là tổ dân phố N), thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị T; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giam ngày từ 17-12-2022 - Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Như H; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Trịnh Hùng C; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

Chị Lê Thị T; địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 20-9-2021, Nguyễn Xuân C một mình điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS 59Y1-469.44 đi đường Q về hướng nhà hàng S. khi đi ngang qua nhà anh H, C thấy trước hiên nhà đang treo 03 lồng chim nên C nảy sinh ý định trộm cắp 03 lồng chim này. Lúc đó, trên đường có nhiều người qua lại nên C chạy xe đến khu vực Thành ủy Gia Nghĩa ngồi chờ, khi ngồi ở đường thì C nhặt một kim loại phế liệu rồi uốn cong một đầu lại để làm công cụ trộm lồng chim. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C điều khiển xe quay lại nhà anh H rồi dừng xe ở lề đường, thấy xung quanh không có người nên C trèo qua hàng rào lưới kẽm rồi đột nhập vào nhà anh H, đến vị trí trước hiên nhà, dùng đoạn móc kim loại móc lấy 3 lồng chim bên trong nhốt 03 con chim đem ra vị trí để xe mô tô, rồi điều khiển xe về phòng trọ của C thuê tại tổ dân phố 2, phường Nghĩa T.

Công việc của C đi bốc vác rau củ thuê ở chợ G, không có thời gian chăm sóc 03 con chim đã trộm cắp nên sáng ngày 21-9-2021, C đem 01 lồng chim và 01 con chim chích chòe lửa đến nhờ bạn là anh Trịnh Hùng C1, sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa T nuôi giúp. Ngày 23-9-2021, C đem 02 con chim chào mào và 02 lồng chim đến nơi C làm việc là cửa hàng bán rau của chị Lê Thị T, sinh năm 1984 tại chợ G thuộc tổ dân phố 2, phường Nghĩa T, để chăm sóc. Sau khi anh H trình báo sự việc thì ngày 23-9-2021 Cơ quan Công an đã phát hiện, thu giữ 03 con chim và 03 lồng chim C đã trộm cắp.

Bản kết luận định giá tài sản số: 99/KL-HĐĐG ngày 11/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa kết luận: Giá trị của 03 lồng chim, 01 con chim chích chòe lửa và 02 con chim chào mào tại thời điểm ngày 20/9/2021 là 6.970.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-GN ngày 10-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Như H 01 lồng chim hình trụ tròn, cao 50cm, đường kính 45cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu trắng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chích chòe lửa; 01 lồng chim hình chữ nhật kích thước 37x42cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu trắng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chào mào đất đỏ; 01 lồng chim hình vuông thước 37x38cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu vàng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chào mào đất đỏ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân C là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, BKS 59Y1-469.44, số máy 55P1-280147, số khung RLCE55P10DY280162.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ Micro SD HC Class.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Như H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định được: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 20-9-2021, Nguyễn Xuân C lợi dụng lúc đêm tối, đột nhập vào nhà của anh Nguyễn Như H tại tổ dân phố 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông trộm cắp 03 lồng chim và 03 con chim cảnh của anh H có giá trị là 6.970.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận Nguyễn Xuân C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự, an ninh tại địa phương nơi tội phạm được thực hiện nói riêng và xã hội nói chung. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn. Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Như H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện tại không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Như H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 lồng chim hình trụ tròn, cao 50cm, đường kính 45cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu trắng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chích chòe lửa; 01 lồng chim hình chữ nhật kích thước 37x42cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu trắng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chào mào đất đỏ; 01 lồng chim hình vuông kích thước 37x38cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu vàng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chào mào đất đỏ là tài sản của anh Nguyễn Như H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Như H là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exiter, biển kiểm soát 59Y1-469.44 là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Xuân C, không phải là phương tiện phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 thẻ nhớ Micro SD HC Class lưu 02 file video ghi lại sự việc Nguyễn Xuân C trộm cắp tài sản, trích xuất từ camera nhà anh Nguyễn Như H đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu giữ để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án.

Đối với chiếc móc bằng kim loại mà Nguyễn Xuân C sử dụng làm công cụ phạm tội, C đã vứt bỏ ở phường N, thành phố G, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[8]. Đối với anh Trịnh Hùng C1 không biết chim và lồng chim bị cáo gửi là do bị cáo phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Trịnh Hùng C1 là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17-12-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho anh Nguyễn Như H 01 lồng chim hình trụ tròn, cao 50cm, đường kính 45cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu trắng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chích chòe lửa; 01 lồng chim hình chữ nhật kích thước 37x42cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu trắng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chào mào đất đỏ; 01 lồng chim hình vuông thước 37x38cm, làm bằng tre, trên nóc lồng có móc hình lưỡi câu bằng kim loại màu vàng, bên trong lồng chim nhốt 01 con chim chào mào đất đỏ.

2.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân C 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, BKS 59Y1-469.44, số máy 55P1-280147, số khung RLCE55P10DY280162 (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-03-2022 giữa Cơ quan Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa)

2.3. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ Micro SD HC Class

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an Tp G;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huế